

CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN MIỀN TRUNG
Số: 1161/EVNCHP-TCKT
“V/v: CBTT bất thường”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 07 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp. HCM

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần thủy điện miền Trung
+ Mã chứng khoán: CHP
+ Địa chỉ trụ sở chính: Khu Công nghiệp Đà Nẵng, P. An Hải Bắc, Quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.
+ Điện Thoại: 0236 2.210.571 Fax: 0236.3 935.960.
+ Email: evnhp.tckt@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 26/7/2024, Công ty cổ phần thủy điện miền Trung nhận được Quyết định số 5575/QĐ-CTĐAN của Cục thuế thành phố Đà Nẵng về việc “Xử phạt vi phạm hành chính về thuế”.

Đây là hoạt động kiểm tra thuế của Cục thuế thành phố Đà Nẵng niên độ 2019-2020.

Công ty nghiêm túc thực hiện quyết định xử phạt thuế nêu trên, đồng thời gửi kèm quyết định số 5575/QĐ-CTĐAN ngày 25/7/2024 của Cục thuế thành phố Đà Nẵng đến Quý cơ quan và đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 26/07/2024 tại đường dẫn: <https://chp.vn/QuanHeCoDong.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung công bố.

Nơi nhận: CG

- Như trên;

- Lưu P1; P5.



TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Số: 5575 /QĐ -CTDAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 25 tháng 7 năm 2024

CTY CP THỦY ĐIỆN MIỀN TRUNG
CÔNG VĂN ĐẾN
Số:599.....
Ngày 26. tháng 7. năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/4/2016; Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 và Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Biên bản Thanh tra kỷ ngày 22/7/2024 giữa Cục Thuế thành phố Đà Nẵng (Đoàn Thanh tra thuộc phòng Thanh tra- Kiểm tra 1) và Công ty cổ phần Thủy điện Miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 7452/QĐ-CTDAN ngày 29/12/2023 của Cục trưởng Cục Thuế thành phố Đà Nẵng về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra- Kiểm tra 1.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với:

1. Tên tổ chức vi phạm: Công ty cổ phần Thủy điện Miền Trung

Địa chỉ trụ sở chính: Khu công nghiệp Đà Nẵng, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.



Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400477830 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 13/12/2004, thay đổi lần thứ 10 ngày 24/4/2023.

Mã số thuế: 0400477830

Người đại diện theo pháp luật: Ông: Lê Quý Anh Tuấn; Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng Giám đốc

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Khai sai các nội dung trong hồ sơ khai thuế TNDN dẫn đến thiếu số tiền thuế TNDN phải nộp của các kỳ kê khai năm 2019, năm 2020.

- Khai sai các nội dung trong hồ sơ khai thuế GTGT dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp của kỳ kê khai tháng 6/2020, 12/2020.

- Khai sai các nội dung trong hồ sơ khai thuế TNCN dẫn đến xác định thiếu số tiền thuế TNCN phải nộp năm 2020.

- Không lập hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng (hàng bốc thăm trúng thưởng cho CBCNV Công ty), là hành vi vi phạm được quy định tại khoản 1b Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 sửa đổi bổ sung tại khoản 7 và khoản 9 Điều 3 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

Khoản 3 Điều 103 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11, Luật số 21/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và khoản 1 Điều 142 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 của Quốc hội.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

+ Tình tiết tăng nặng: Không

+ Tình tiết giảm nhẹ: Không

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt hành chính: Phạt tiền

- Phạt tiền đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp kỳ kê khai thuế tháng 06/2020 và tháng 12/2020 (tỷ lệ 20% trên số tiền thuế khai sai) theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP và khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, với số tiền: 1.162.782 đồng (5.813.909 đồng x 20%);

- Phạt tiền đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế TNDN phải nộp năm 2019, 2020 (tỷ lệ 20% trên số tiền thuế khai sai) theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP và khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, với số tiền: 29.337.624

đồng (146.688.118 đồng x 20%);

- Phạt tiền đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế TNCN phải nộp năm 2020 (tỷ lệ 20% trên số tiền thuế khai sai) theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, với số tiền: 7.864.832 đồng (39.324.163 đồng x 20%);

- Phạt tiền đối với hành vi không lập hóa đơn đối với hàng hóa cho, biếu, tặng (hàng bóc thăm trúng thưởng cho CBCNV Công ty), theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP của Chính phủ với số tiền: 1.000.000 đồng.

Tổng số tiền phạt: 39.365.238 đồng

Thời hạn thực hiện xử phạt vi phạm hành chính: Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc Công ty phải nộp đủ số tiền thuế thiếu do khai sai thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 107 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11, Luật số 21/2012/QH13 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và khoản 3 Điều 138 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 của Quốc hội với số tiền thuế truy thu: 191.826.190 đồng (trong đó: Thuế GTGT: 5.813.909 đồng; thuế TNDN: 146.688.118 đồng; thuế TNCN: 39.324.163 đồng).

- Tiền chậm nộp trên số tiền thuế truy thu đến ngày 12/7/2024 theo quy định tại khoản 2a Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 là 85.281.444 đồng (trong đó: Tiền chậm nộp trên số thuế GTGT truy thu là: 2.236.617 đồng, tiền chậm nộp trên số thuế TNDN truy thu là 68.850.886 đồng, tiền chậm nộp trên số tiền thuế TNCN truy thu là 14.193.941 đồng).

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 12/7/2024, Công ty có trách nhiệm tự xác định và nộp tiền chậm nộp kể từ ngày 13/7/2024 đến ngày liền kề trước ngày đã nộp vào NSNN theo quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội.

Tổng số tiền thuế, tiền phạt và tiền chậm nộp phải nộp vào ngân sách nhà nước qua thanh tra là 316.472.872 đồng.

Bằng chữ: Ba trăm mười sáu triệu, bốn trăm bảy mươi hai ngàn, tám trăm bảy mươi hai đồng.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả: Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông: Lê Quý Anh Tuấn, Tổng Giám Công ty cổ phần Thủy điện Miền Trung để chấp hành.

C.N
THU
TP
NAP
CUC

Công ty cổ phần Thủy điện Miền Trung phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn đã ghi tại Điều 1 mà Công ty không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần Thủy điện Miền Trung phải nộp tiền phạt quy định tại Điều 1 vào tài khoản số 7111 mở tại Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng, cơ quan quản lý thu Cục Thuế TP. Đà Nẵng theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử <https://nopthue.gdt.gov.vn> hoặc <http://thuredientu.gdt.gov> như sau:

+ Truy thu thuế GTGT: Chương 159, tiểu mục 1701, số tiền: 5.813.909 đồng.

+ Truy thu thuế TNDN: Chương 159, tiểu mục 1052, số tiền: 146.688.118 đồng.

+ Truy thu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công: Chương 557, tiểu mục 1001, số tiền: 36.427.163 đồng.

+ Truy thu thuế TNCN từ trúng thưởng: Chương 557, tiểu mục 1006, số tiền: 2.897.000 đồng.

+ Tiền phạt vi phạm về hóa đơn và khai sai thuế GTGT, TNDN: Chương 159, tiểu mục 4254, số tiền: 31.500.406 đồng.

+ Tiền phạt vi phạm về khai sai thuế TNCN: Chương 159, tiểu mục 4268, số tiền: 7.864.832 đồng.

+ Tiền chậm nộp thuế GTGT: Chương 159, tiểu mục 4931, số tiền: 2.236.617 đồng.

+ Tiền chậm nộp thuế TNDN: Chương 159, tiểu mục 4918, số tiền: 68.850.886 đồng.

+ Tiền chậm nộp thuế TNCN: Chương 159, tiểu mục 4917, số tiền: 14.193.941 đồng.

Công ty cổ phần Thủy điện Miền Trung có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng để thu tiền phạt.
3. Gửi cho Trường phòng Kiểm tra - Kiểm tra 1 để theo dõi và đôn đốc thực hiện.
4. Gửi cho Trường phòng Kế khai và Kế toán thuế, Trường phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng NVDTPC;
- Lưu: VT, TTKT1 (03 bản).



**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Lê Bá Tiến